

83/2022 VIET NAM - NORTH EAST COAST - HAI PHONG - Depths.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 180/2022/TBHH-TCTBDATHHMB

Chart - VN50007 [*previous update 78/2022*]

Insert	depth, 12	20°44.83'N 106°57.03'E
Replace	depth, 12 ₆ , with depth, 12 ₅	20°43.03'N 106°58.37'E
	depth, 12 ₁ , with depth, 12	20°43.16'N 106°58.24'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12 ₅	20°43.24'N 106°58.21'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12 ₅	20°44.65'N 106°57.14'E
	depth, 12 ₁ , with depth, 11 ₄	20°47.78'N 106°54.62'E
	depth, 14 ₅ , with depth, 12 ₃	20°47.97'N 106°54.49'E
	depth, 12 , with depth, 11 ₂	20°48.19'N 106°54.80'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12	20°48.09'N 106°54.49'E
	depth, 14 ₅ , with depth, 11 ₃	20°48.15'N 106°54.38'E
	depth, 14 ₂ , with depth, 11	20°48.19'N 106°54.41'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12	20°48.25'N 106°54.59'E
	depth, 12 , with depth, 11 ₅	20°48.27'N 106°54.73'E
Delete	depth, 11 ₇	20°48.22'N 106°54.46'E

Chart - VN50008 [*previous update 82/2022*]

Insert	depth, 6 ₇	20°48.93'N 106°51.55'E
	depth, 6 ₄	20°52.34'N 106°42.97'E
	depth, 6 ₉	20°52.53'N 106°42.73'E
Replace	depth, 12 ₁ , with depth, 11 ₄	20°47.78'N 106°54.62'E
	depth, 14 ₅ , with depth, 12 ₃	20°47.97'N 106°54.49'E
	depth, 12 , with depth, 11 ₂	20°48.19'N 106°54.80'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12	20°48.09'N 106°54.49'E
	depth, 14 ₅ , with depth, 11 ₃	20°48.15'N 106°54.38'E
	depth, 14 ₂ , with depth, 11	20°48.19'N 106°54.41'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12	20°48.25'N 106°54.59'E
	depth, 12 , with depth, 11 ₅	20°48.27'N 106°54.73'E
	depth, 6 ₆ , with depth, 6 ₅	20°48.99'N 106°53.83'E
	depth, 7 ₄ , with depth, 6 ₉	20°49.08'N 106°53.69'E
	depth, 5 ₁ , with depth, 5	20°49.07'N 106°53.65'E
	depth, 5 ₉ , with depth, 6 ₂	20°49.19'N 106°53.19'E
	depth, 7 , with depth, 6 ₉	20°48.90'N 106°51.19'E
	depth, 5 ₂ , with depth, 6 ₇	20°48.90'N 106°50.55'E
	depth, 6 ₈ , with depth, 6 ₅	20°49.89'N 106°47.74'E
	depth, 6 ₂ , with depth, 6 ₅	20°49.92'N 106°47.41'E

	depth, 5 ₉ , with depth, 6 ₅	20°50.66'N 106°46.29'E
	depth, 6 ₉ , with depth, 6 ₇	20°51.62'N 106°43.88'E
	depth, 5 ₂ , with depth, 5 ₄	20°51.74'N 106°43.71'E
	depth, 2 ₃ , with depth, 4 ₄	20°51.78'N 106°43.72'E
	depth, 4 ₈ , with depth, 5 ₄	20°52.37'N 106°43.04'E
	depth, 6 , with depth, 6 ₅	20°52.49'N 106°42.85'E
	depth, 6 ₆ , with depth, 6 ₂	20°52.47'N 106°42.78'E
	depth, 6 ₆ , with depth, 6 ₅	20°52.55'N 106°42.63'E
	depth, 5 ₉ , with depth, 6	20°52.60'N 106°42.05'E
	depth, 6 ₈ , with depth, 6 ₆	20°52.14'N 106°41.29'E
	depth, 10 ₂ , with depth, 9 ₅	20°52.14'N 106°41.24'E
	depth, 3 ₂ , with depth, 4 ₆	20°52.17'N 106°41.20'E
	depth, 5 ₃ , with depth, 5 ₅	20°52.14'N 106°41.18'E
Delete	depth, 11 ₇	20°48.22'N 106°54.46'E
	depth, 4 ₉	20°49.11'N 106°53.52'E
	depth, 5 ₄	20°48.89'N 106°50.64'E
	depth, 5 ₇	20°48.93'N 106°50.45'E
	depth, 7	20°49.91'N 106°48.91'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

83/2022 VIỆT NAM - BỜ BIỂN ĐÔNG BẮC BỘ - HẢI PHÒNG - Độ sâu.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 180/2022/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN50007 [*cập nhật trước 78/2022*]

Chèn	độ sâu, 12	20°44.83'N 106°57.03'E
Thay	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12 ₅	20°43.03'N 106°58.37'E
	độ sâu, 12 ₁ , bằng độ sâu, 12	20°43.16'N 106°58.24'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12 ₅	20°43.24'N 106°58.21'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12 ₅	20°44.65'N 106°57.14'E
	độ sâu, 12 ₁ , bằng độ sâu, 11 ₄	20°47.78'N 106°54.62'E
	độ sâu, 14 ₅ , bằng độ sâu, 12 ₃	20°47.97'N 106°54.49'E
	độ sâu, 12 , bằng độ sâu, 11 ₂	20°48.19'N 106°54.80'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12	20°48.09'N 106°54.49'E
	độ sâu, 14 ₅ , bằng độ sâu, 11 ₃	20°48.15'N 106°54.38'E
	độ sâu, 14 ₂ , bằng độ sâu, 11	20°48.19'N 106°54.41'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12	20°48.25'N 106°54.59'E
	độ sâu, 12 , bằng độ sâu, 11 ₅	20°48.27'N 106°54.73'E
Xóa	độ sâu, 11 ₇	20°48.22'N 106°54.46'E

Hải đồ - VN50008 [*cập nhật trước 82/2022*]

Chèn	độ sâu, 6 ₇	20°48.93'N 106°51.55'E
	độ sâu, 6 ₄	20°52.34'N 106°42.97'E
	độ sâu, 6 ₉	20°52.53'N 106°42.73'E
Thay	độ sâu, 12 ₁ , bằng độ sâu, 11 ₄	20°47.78'N 106°54.62'E
	độ sâu, 14 ₅ , bằng độ sâu, 12 ₃	20°47.97'N 106°54.49'E
	độ sâu, 12 , bằng độ sâu, 11 ₂	20°48.19'N 106°54.80'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12	20°48.09'N 106°54.49'E
	độ sâu, 14 ₅ , bằng độ sâu, 11 ₃	20°48.15'N 106°54.38'E
	độ sâu, 14 ₂ , bằng độ sâu, 11	20°48.19'N 106°54.41'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12	20°48.25'N 106°54.59'E
	độ sâu, 12 , bằng độ sâu, 11 ₅	20°48.27'N 106°54.73'E
	độ sâu, 6 ₆ , bằng độ sâu, 6 ₅	20°48.99'N 106°53.83'E
	độ sâu, 7 ₄ , bằng độ sâu, 6 ₉	20°49.08'N 106°53.69'E
	độ sâu, 5 ₁ , bằng độ sâu, 5	20°49.07'N 106°53.65'E
	độ sâu, 5 ₉ , bằng độ sâu, 6 ₂	20°49.19'N 106°53.19'E
	độ sâu, 7 , bằng độ sâu, 6 ₉	20°48.90'N 106°51.19'E
	độ sâu, 5 ₂ , bằng độ sâu, 6 ₇	20°48.90'N 106°50.55'E
	độ sâu, 6 ₈ , bằng độ sâu, 6 ₅	20°49.89'N 106°47.74'E
	độ sâu, 6 ₂ , bằng độ sâu, 6 ₅	20°49.92'N 106°47.41'E
	độ sâu, 5 ₉ , bằng độ sâu, 6 ₅	20°50.66'N 106°46.29'E
	độ sâu, 6 ₉ , bằng độ sâu, 6 ₇	20°51.62'N 106°43.88'E
	độ sâu, 5 ₂ , bằng độ sâu, 5 ₄	20°51.74'N 106°43.71'E
	độ sâu, 2 ₃ , bằng độ sâu, 4 ₄	20°51.78'N 106°43.72'E
	độ sâu, 4 ₈ , bằng độ sâu, 5 ₄	20°52.37'N 106°43.04'E
	độ sâu, 6 , bằng độ sâu, 6 ₅	20°52.49'N 106°42.85'E
	độ sâu, 6 ₆ , bằng độ sâu, 6 ₂	20°52.47'N 106°42.78'E
	độ sâu, 6 ₆ , bằng độ sâu, 6 ₅	20°52.55'N 106°42.63'E
	độ sâu, 5 ₉ , bằng độ sâu, 6	20°52.60'N 106°42.05'E
	độ sâu, 6 ₈ , bằng độ sâu, 6 ₆	20°52.14'N 106°41.29'E
	độ sâu, 10 ₂ , bằng độ sâu, 9 ₅	20°52.14'N 106°41.24'E
	độ sâu, 3 ₂ , bằng độ sâu, 4 ₆	20°52.17'N 106°41.20'E
	độ sâu, 5 ₃ , bằng độ sâu, 5 ₅	20°52.14'N 106°41.18'E
Xóa	độ sâu, 11 ₇	20°48.22'N 106°54.46'E
	độ sâu, 4 ₉	20°49.11'N 106°53.52'E
	độ sâu, 5 ₄	20°48.89'N 106°50.64'E

độ sâu, 57

20°48.93'N 106°50.45'E

độ sâu, 7

20°49.91'N 106°48.91'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)